SỐ KHO 1878 — GIÁ MỖI SỐ 0$02 — NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ 0$02

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 253

	1 an	6 mois	3 mois	1 mois	1 an	6 mois	3 mois	1 mois
Một năm	6$00	6$00	6$30	6$30	6$00	6$00	6$00	6$00
Các làng và	»	»	5 00	5 00	5 00	5 00	5 00	»
Các công-sở	»	»	5 00	5 00	5 00	5 00	5 00	»
Sáu tháng	3 00	3	3 00	3	2 00	3	3 00	3 00
Ba tháng	1 50	1 50	1 50	1 50	1 00	1 50	1 50	1 50
Một tháng	0 50	0 50	0 50	0 50	0 50	0 50	0 50	0 75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur: 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Rédacteur en chef: PHAM-HUY-LUC
Administrateur gérant: NGUYEN-VAN-LUAN

Adresse télégraphique: TRUNG BAC TAN-VAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 450

ANNONCES

Décomptées à raison de 5 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.

One seule insertion	0$30 le c/m
Par contrat annuel	
Par centimètre et par insertion	0$18 le c/m
Réclame dans la 3me page	2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales	1$50 le c/m

On traite à forfait pour les contrats importants

Giáo-dục ở ngoài đường
Nên giúp đỡ nhau khi hoạn nạn

Hôm chủ-nhật vừa rồi, khi chúng tôi vừa đi đến giữa phố X X... chợt nghe thấy tiếng đánh « *sầm* » một cái, chúng tôi ngoảnh đầu lại xem, thì ra một cái xe *cao su* đổ. Xe đổ nghiêng hẳn bên đường không biết vì cớ gì, chúng tôi chỉ thấy trong mui lục đục, rồi một người đàn ông nhân nhó choài ra và khệnh khạng như lê đi không được, còn người cu-li nằm hẳn dưới bánh xe, chúng tôi chạy lại, cố đỡ nhắc lên mới ra khỏi chỗ đè nén, nhưng cả một ông chân bên phải xây-xát, máu chảy đầm-đìa. Trông thấy người đi xe và người kéo xe như thế, ai mà chẳng có chút lòng ái ngại. Thế mà ... thế mà chúng tôi thấy hai cây hàng phố và bao nhiêu người qua kẻ lại chỉ có nghển đầu giương mắt ra xem, chớ không một ai đoái hoài đến ai cả. Chúng tôi lại còn nghe thấy mấy ông, chẳng còn trẻ-con, nhưng thực lớn tuổi, khúc khích reo cười, riễu cợt thêm thắm : « *Đ, đâu mà hấp tấp thế* » « *Họa hắc chống gọng* » « *ở kia đánh vật* » các ông bảy giờ thực chẳng khác gì như khách đến xem một tấn hài-kịch diễn ở ngoài phố mà hai người đau vỡ đầu xe làm chủ-nhân ông vậy. Nghĩ mà giận, mà tức thay cho người chẳng may gặp chuyện nhỡ-nhàng. Người đi xe ra dáng thẹn-thò chẳng dám đứng lại mà phủ quần áo lấm, với vẩy cái xe gắn đầy, cố lẻn cho thoát khỏi chỗ *mồm mép thiên hạ*. — Người kéo xe thì nhăn nhó ra mấy nước rửa chỗ máu lòe loet, rồi có gượng lôi cái xe đi cho chóng lọt ra ngoài chỗn vô tình lắm đạm. Còn chúng tôi, tức chúng tôi đi, thẳnh dem lòng nghĩ ngợi. Cái việc đã xảy ra đó mà chúng tôi được chứng kiến không phải lẻ-loi đứng một mình. Thường thường hoặc khi có cái xe nào nhỡ ra đổ, người hàng phố hay kẻ qua lại là không mấy ai đoái nhìn đến. Tệ nữa, là nếu người đi xe là dân bả, con gái mà gặp mấy chàng *công-tử bột* hay một bọn *công-quang*, thì sự nguy hiểm lại còn trở nên một cuộc tiêu khiển hình như có thú-vị. Tâm tính con người sao mà độc địa!

Vì như thế chính là *làm phúc*, làm những *việc từ-thiện* đó. Người trong con hoạn-nạn đỡ ngượng khỏi đau, được ơn nhờ biết là bao! Còn người giúp con hoạn nạn không chịu thiệt thòi mà trong bụng tất cũng được hưởng một cái vui sướng vô cùng.

Một hôm chúng tôi nghe thấy có người kể câu chuyện rằng :

Một quan sứ chúa tỉnh một bận đi kinh lý trong địa hạt gặp một người dân-bà nghèo khổ để rơi lại giữa đường. Ngài liền xuống xe ô-tô, hỏng quản ngại chức trọng của mình, không nề hà rơ rây bởn thỉu, liền dẫn trông nom giúp đỡ cho người dân bà rất ân cần từ tế. Sau hỏi-han kỹ rồi ngài lại cho cả hai mẹ con lên xe ô-tô đem về nhà thương ở thành lị để thuốc thang. Quí hóa biết dường nào? Một việc phúc đức ai mà không ca tụng và chẳng đáng làm gương cho những kẻ ích kỷ hay vô tình ru! Di dịch cái địa-vị, thử hỏi một quan phụ mẫu hay một viên chánh tổng, lý trưởng trong khi đi kinh-lý địa hạt mình, phỏng gặp một chuyện tương tự như thế, có hạ thân xuống làm như thế không? Hay làm ngơ đi cho chóng, cho khỏi bẩn hai con mắt sáng vì đèn trời.

Nhân thế chúng tôi xin nói chuyện ở một tỉnh kia thường khi có một người Nam mình, bất phận là lương-thiện hay bất-lương, xảy ra có chuyện gì lôi thôi với một hiệu Khách, là bao nhiêu Khách ở hiệu ấy và Khách bao nhiêu hiệu khác gần đấy lốc-nhốc kéo ra để đánh hội, không cần đợi cho biết ai phải ai quấy. Trong khi người ngoài họ kéo vây cánh để ẩn hiệp kẻ đơn cô như thế, người mình ở xung quanh hay qua lại đấy, nào đã thấy mấy ai thực có lòng bênh vực nhau trong khi hoạn nạn? « *Ăn tìm đến, đánh nhau tìm đi* » Sự khôn ngoan các nước đã day thế hơi đâu mà thò ngón tay vào giữa cây và vỏ cây? Lại một lẽ sức lực của mình xem chừng cũng kém, phỏng muốn chọi với người có phần chắc đau mà bị thua. Thà rằng làm thinh như không biết, hay đứng mà coi cho ngoạn mục! Chúng tôi không biết giải cái ý ngụ trong câu tục-ngữ ấy thế nào, nhưng chúng tôi thiết tưởng ai nấy cùng đem ra ứng dụng cả, thì cái khôn ngoan chẳng là một cái khôn-ngoan tham ăn mà nhứt nhất, chỉ vụ kỷ thích khẩu mà không biết đến công-quyền, nếu người có chẳng thành.

Hoàn nghĩa bất vi vô đảng giả, chẳng biết khi thấy một người đơn cô bị nhiều kẻ khác hùa nhau lại để hà-hiếp, mà mình giúp sức hộ trì người ta, có phải là một việc nghĩa nên làm không? Sức cho có yếu, nhiều cái yếu họp lại cũng nên khỏe. Mà chẳng khỏe nữa, công lý bao giờ cũng thắng công-quyền, nếu mình thấy chuyện trái tai, trái mắt mà mình quả quyết giải cho ra, thì người làm điều trái tai phải nhụt, phải lui, còn thiên hạ có bụng phục mình tất đua nhau mà vỗ bèn mình cả.

(*Còn nữa*) N. Ô.-N.

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 17 Juin 1922

Tại Thủ-đô nghị-viện

Trong khi các ông nghị-viện chất-vấn chánh-phủ về cái vấn-đề vị ân thức dùng đất đỏ, thì nghị-viện đã đầu phiếu tỏ lòng tin cậy chánh-phủ. Số phiếu về chánh-phủ được 478 cái, còn số phiếu phản đối chỉ có 89 cái mà thôi.

Tàu đắm

Tin Hambourg. — Một chiếc tàu của nước Brésil tên là Avare bị đắm. Mười một người bị chết đuối, một trăm người bị chết hay bị thương

Việc nước Trung-hoa

Hương-cảng. — Trần quýnh-Minh chiếm mất miền đồn ở Quảng-đông mà Tôn-dật-Tiên không đóng quân nữa

Paris, ngày 18 Juin 1922

Ngạch Tư-pháp

M. Kersuni Gilly phó biện lý mông-bồ chánh biện-lý ở Saigon : M. Peux mông bồ phó tòn Sơ-thẩm; M. Léonardi mông-bồ chánh cố-vấn tại tòa Thượng-thẩm Madagaskar ; M. Suarez mông bồ phó tòa ở Diego ; M. Olivier mông bồ phó tòa ở Senlis ; M. Weil chánh tòa ở Châu-đốc được nghỉ giả hạn một năm.

TIN TRUNG-HOA

Việc tranh đoạt quyền thống trị

Quảng-đông ngày 30 Mai. — Cái tình-trạng Quế-giống hỗn nay mỏ tối lắm, chẳng rõ ra làm sao. Có tin rằng Tôn-dật-Tiên và Trần-quýnh Minh hai bên đã tuyệt giao, nhưng đến nay chưa có gì là đích xác. Song xem như bản tờ trình sau này, thì cũng rõ đôi chút :

Tôn với Trần

Hiện nay Tôn và Trần xung đột cùng nhau, chưa có ai giải hòa cho cả. Hai bên càng ngày càng gắng nhau, mà bên nào cũng dự bị việc chiến tranh. Tướng Tịp Kuc cùng các tướng khác đương đem nhiều quân-lính đến Sun-kai về đường hỏa xa Canton-Hankow. Quân lính của Tôn hiện nay không được phép đi qua 46. Còn về Tôn thì Tôn cũng cắm quân lính thành Quảng-đông không được đi qua Lam-Wah. Hai ga Sankai và Lam-wah cũng thuộc về con đường Canton Hankow cả, mà ga nọ cũng gần ga kia.

Tôn định xử trí làm sao

Có tin rằng mới rồi Tôn có tiệc quan-viên về đến đại-đình để bàn về các phương-sách định thì-hành ở thành Quảng-đông. Có người bàn nên triệu đạo-quân Bắc-chinh về để giải-quyết cái vấn đề Quảng-đông trước khi đem đi đánh miền Bắc, nhưng việc ấy các quan-chức không ưng thuận. Sau hội-đồng bàn nên cố sức giải hòa cho được yên ổn.

Hội-đồng lại quyết nghị rằng phải hỏi sớm, mà trù-liệu việc Bắc-chinh mà nếu sau này Tôn và Trần cùng nhiều tuyệt giao với nhau, thì sẽ rút ít nhiều quân-lính trong đạo Bắc chinh về để cùng với thủy-binh xử trí với Trần.

Các hội lao-động

Nhân các đảng lao-động có gây nên việc nào-động, nên mới rồi các quan chức có hội-nghị tại dinh viên tỉnh-trưởng để bàn-định mọi việc.

Tướng quân Ngan-Ber-Ping cũng có đến dự-nghị. Tướng-quân có nói trong các hội lao-động ở tỉnh thành Quảng-đông hiện nay có hơn 50 hội vận-động một cách trái phép, nên bắt bãi đi không được lộn nhàn.

Nói về sự trừ-súc

(*Tiếp theo*)

3. Cái ích-lợi của sự trừ súc. — Những số kim tiền vì trừ-súc mà được đem ra mà sáng biện nên một sự nghiệp gì, thì cố nhiên là sẽ có ích lợi vô cùng; nhưng ta nên biết cái ích lợi của sự trừ-súc không phải chỉ ở sự nghiệp mà thôi. Sau khi đã trừ-súc được, thì trong lòng ta thường liệu tính đến luôn, định khởi biện ra công việc gì thì tất ta phải suy đi tính lại cho thật chắc chắn rồi mới ra tay, chứ ta có thể nào đã nói nào nên được cái tính tới là cứ tính tình-tế một-mải việc; nếu ta đã có được cái tính ấy thì cái sự nghiệp mà ta định sáng biện kia, sẽ có được cái thành hiện mỹ quả không còn bao giờ có lạc sai.

4. Cái tâm-lý sự trừ súc. — Sự trừ-súc cũ lấy cái tâm-lý mà nghiên cứu ra thì những cái thứ-tự việc đời ta định phát triển không sang, đều có thể tưởng tượng đến được cái mục đích : Là vì cái tâm-lý của người ta, không cứ việc gì lúc mới thì chưa có phẩu chú-ý lắm đến đến thực hành ra thì nó mới có ý-vị vào đấy ; nếu đã có ý vị thì cái cần-bản thứ nhất là tiền tài mà ta đã trừ-súc được tất ứng dụng được mỗi ngày càng có cái giá-trị hay ; mà cái phạm-vi sự trừ súc sẽ càng mỗi ngày mỗi mở mang ra được rộng.

5. Cái hại quá của sự trừ súc. — Ta đã biết bao nhiêu công việc ở đời tưởng nói ra thực ra nghe mà chắc có cái hiện quả hiển nhiên thế mà đến cỏ phần nhiều thành ra không ngờ vậy, là cớ làm sao? Tựa trung những người đó sở dĩ không thành sự được, tuy có bởi nhiều nguyên-nhân, hoặc vì thời thế, hoặc vì nhân-tình nhưng cái trở lực thứ nhất là cái cớ không có tiền-tài vậy. Cổ-nhân đã nói : « *Của tác đa nhi tiễn hữu dư hà ưu bất thành* » nghĩa là nếu thóc nhiều mà tiền thừa thì làm gì mà chẳng nên. Thóc được nhiều tiền được thừa là vì đâu ? hẳn là vì trừ-súc mà có. Tu xem đó thì đủ rõ cái hiệu-quả của sự trừ-súc thực đã hiển nhiên. Vả chăng ở đời cạnh-tranh như ngày nay cần phải biết chắn-chắn thực nghiệp mà thực nghiệp sở dĩ gây nên được là nhờ có tư-bản mới lập thành, nếu tư bản không có thì cái gì biết lợi mười mươi, đành phải dương mắt mà ngồi nhìn kẻ có tiền được hưởng thụ, như vậy chẳng đáng nên tiếc lắm ru? Vậy nên chúng ta muốn phát-huy cái tài-lực mà tạo đã công phu thực hiệp tập được thì ta cũng chớ nên quên sự dự-bị về tiền-tài ; chúng ta ai nấy đều đã có trừ-súc thì rồi lúc ấy ta hợp các người đồng chí lại mở mang thực-nghiệp thì lo chi mà chẳng thành.

6. Sự trừ-súc gây nên cái tinh-thần độc lập. — Muốn được độc-lập, cần phải có cái tinh-thần độc-lập và cái năng-lực độc-lập trước đã. Hai chữ tinh-thần là mẹ thành công của muôn việc ở đời, dù ai muốn làm cái chức nghiệp gì mặc lòng, nhưng bao giờ cái tinh-thần sung túc, thì cái năng-lực tất nhiên là phát đạt được. Vì vậy mà người nào muốn làm nên một sự nghiệp vẻ-vang gì, thì trước hết phải có cái then chốt ấy để phát triển cái tinh-thần, mà cái then chốt ấy thì tiền-tài là quan-hệ hơn cả. Như ta chắc là ta đã có cái số tiền-tài to trừ-súc được, ta không phải lo ngại gì lắm nữa, cứ việc mà sửa sang rèn lập lấy cho được có cái tinh-thần độc-lập để ứng dụng về sau, vậy thì sau khi ứng-dụng không phải phiền lụy quấy nhiễu ai, mà một mình ta có thể tuanh lập được một cách chắc-chắn. Cái tinh-thần độc-lập ấy há chẳng phải vì trừ-súc mà nên đó ru ?

7. Sự trừ súc làm cho thêm rộng được tư-tưởng kiến-thiết của mình. — Sự trừ súc không những chỉ làm nên cái tinh-thần độc-lập cho ta mà thôi đâu, nó lại còn xui nên nhiều cái tư-tưởng mới lạ cho ta nữa. Ta nghĩ ở trong cái thế-giới ngày nay biết bao nhiêu những người anh-hùng hào-kiệt đã làm nên những sự-nghiệp có giá-trị về vang mà những sự của các nhà ấy đều cũng bởi cái cao tài trác-kiến, nhưng cũng nhờ có kim-tiền là cái người đồng-lực rất lớn. Cái tư tưởng ấy trong trí ta lúc nào cũng nghĩ tới luôn, thì dẫu không dám chắc có được, nhưng chỉ khó khăn chứ không phải là huyền hoặc; nhưng nếu đã có trừ-súc, thì đối với những cái tư-tưởng ấy, cái gì ta cũng có thể có phương diện thực-hành mà bắt nắm xét tìm, càng xét tìm bao nhiêu thì tư tưởng lại rộng ra bấy nhiêu, đối với sự vật trong cuộc đời thì dẫu ta chưa có thực-hành, nhưng tư trong tâm trí ta đã sẵn có được nhiều cái thực kiến vậy.

Xét như trong xã-hội ta thì cái vấn đề *Trừ súc* này tưởng ai đó cũng nên lưu ý tới, vì rằng trong xã-hội ta ngày nay chính đương là lúc nhiều việc cần phải nên mở mang xếp đặt, mà dân nghèo của kiệm thì không tính làm sao ? Vậy muốn cho các việc đó được mở mang đến, ta kíp phải nên trừ-súc trước.

X.

CUỘC THI THƠ

Các bài bình hạng

Trời Nam riêng vũ-trụ.
Cảnh-sắc lắm yên-hà.
Thà riêng ợ bảo chẳng
Vững đem lòng sẻ đẻ.
Tô rõ mặt non sông.
Kim cổ gương còn đó,
Soi chung bạn mà hồng.
Lê-nguyên-Hàm,
Bắc-ninh.

Bể dâu trong mấy cuộc,
Lưng lẫy tiếng hai Bà.
Một dạ em cùng chị,
Đôi vai nước với nhà.
Trời nam khi để bộ,
Sông cấm lúc phong ba.
Liệt nữ gương theo đó,
Quốn thoa thế một là
Nữ giới Phan-thị-Thao,
98 phố hàng Đào Hanoi.

Vì nước em theo chị,
Gan dạ nàng khéo giống nhau.
Ra tay dòng Lạc-tướng,
Tô một đất Giao-châu.
Bốn bể ai lịnh rộng,
Nghìn thu hương hỏa lâu.
Gây nên nền độc lập,
Mỏ lối ngọn cờ lau.
Nguyễn-Eu-Mai,
Phó Vinh-trưởng. Vĩnh yên

Ra tay nối Lạc-tướng,
Mở mặt nước Giao-châu.
Trọng nghĩa khinh thân gái,
Làm gan đuổi giặc thù.
Trị đồng giao đầy bể,
Hồ Bạc giữ giáng thu
Sông núi còn bia tạc
Làm gương khách nữ-lưu.
Dương-bội-Kha,
Văn-Đình Hà-đông

HÀI ĐÀM

Người quân-tử

Có hai người Hanoi nói với một người ở xa đâu mới đến :

— Ở Hanoi này những người như hai chúng tôi mới đáng gọi là quân-tử. Có ngày đánh nhau đến mấy lần, có lần rất nặng hai. Thế mà sau khi đánh nhau lại thân ái như cũ, quên hẳn sự hiềm thù. Ông bảo như thế có quân-tử hay không?

— Quân-tử lắm ! Nhưng chẳng hay hai ông là người thế nào ở Ha thành ta mà có tính trời cho quý hóa thế ?

Hai người kia đáp :

— Hai chúng tôi là con hát rạp Sán-nhiên-đài !.... SƠN-PHONG.

Tin Saigon

Ngày 17 Juin 1922

Hội-đồng ủy-viên

Ngày hôm qua, hồi 17 giờ, tại tòa Xã-trưởng, M. Foray là xã trưởng từ chức đã tiếp M. Tholance là Hội-trưởng Hội-đồng ủy-viên mới lập ra để coi việc thay cho Hội-đồng thành-phố. Trong dịp ấy, M. Le Bret, tổng thư-ký ở tòa Xã-trưởng có đọc diễn văn biệt viên xã-trưởng từ chức và mừng hội-trưởng Hội-đồng ủy-viên.

Ngạch Tư-pháp

Quan chánh biện-lý Saint Michel Danerat đi tàu Chambord đã tới nơi. Ngài đi ra Hà-nội lĩnh chức mới.

Cuộc Đấu-xảo Marseille

M. Joseph Lagarde, là đại biểu của phòng Canh-nông tại cuộc Đấu-xảo Marseille sắp xuống tàu *Angers*.

Cứu trợ cái nạn cơ-cận ở nước Nga

Theo như lời quan Tinh-sự ở Kharbine và quan Tinh-sự ở Vladivostock xin, thì chánh-phủ Đông-pháp đã gởi cho mỗi ngài là 25,000 quan để dự ấy, để tổ chức để cứu-trợ những dân bị nạn cơ-cận ở nước Nga.

Trước khi quan Tinh-sự ở Kharbine định đặt một cái nhà thuốc ở đấy, nhưng hiện ở đấy không được yên ổn, nên việc ấy ngài phải hoãn, số tiền của chánh-phủ Đông-pháp trợ cấp thì ngài đem cúng vào hội Cứu-trợ kẻ mồ côi, là một hội do bà d'Anjen là một bà Đại-pháp chế-trương mọi việc.

Ở thành Vladivostock, thì quan Tinh-sự Manchecorne đã đứng ý với các quan Tinh-sự các nước tổ-chức nên hội-đồng liệt-quốc coi việc cứu-trợ các dân ở miền Ấy tị-nạn. Vậy số tiền của chánh-phủ Đông-pháp để phòng, tính ra được là 3522 viên, ngài sẽ trích một số lớn để giao cho hội Ấy Ngài chỉ giữ lại 622 viên để cứu-trợ những người Pháp ở Nga-la-tư hay ở Tây-bá-lợi-á phải tị-nạn, hoặc là những người ngoại quốc về quyền bảo-hộ hội-pháp. Hội-đồng ở Vladivostock lưu tâm nhất là về việc cứu-trợ con trẻ và dân bà. Cái công việc thứ nhất của Hội đồng gây dựng nên, là lập một cái trường học để nuôi và dạy các con trẻ nhỏ nghèo. Nhà đặt trường bây giờ là của hội Christian Association Young-Nen cho mượn. Hội-đồng cũng muốn cho con trẻ ở các nơi gần đấy đến ăn học, nhưng Hội đồng không xin được sở nhà-cửa miễn tiền cước đi xe cho con trẻ Ấy, nên Hội đồng lại định tổ-chức một cái trường nữa ở ra thành phố một tí. Hiện nay hội đã có nhà cửa ở mới kia đất. Khu đất Ấy sau này trẻ con sẽ giồng giọt.

Hiện lại có một cái vấn đề quan-hệ là nước Nga lâm, có lương bổng tiền tệ đề may quần áo trắng và quần áo rét, phát cho các gia quyến từng người.

Hội-đồng đương trù tính để tổ chức cuộc phát chẩn, nhưng những việc ấy sau này có nhận được thêm tiền các nơi gởi đến mới có thể làm được. Trong mùa hạ thì công việc cứu trợ không được phát đạt mấy, nhưng sang đông thì công việc lại sẽ mở mang nhiều, vì lúc Ấy gió mới lại lắm kẻ khổ sở, mà công việc cứu trợ lại nhiều hơn. Trong công việc làm phúc của liệt quốc Ấy, Đông-pháp tự cũng dự một phần khá to, mà cũng được nhiều điều ích-lợi vậy.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

Dư luận Nam-kỳ

Tang sự cải-lương (1)

Xe tang

Một cải, một mới, đó là một bước văn-minh

(Tiếp theo)

Nhiều khi thiếu rượu lại có rẽy chủ tang, chẳng đãi ăn lại có phiền người dọn đám ! Ôi, cái thói tục gì mà lạ vậy kia ! Còn chưa nên cải-lương cho rồi, cho ra nhà tang, đám tang, người có tang, cho ra người điếu tang, đưa cử hay sao ? — Theo ý tôi, cải-lương động không những trăng lễ đời, vừa mất thế, mà việc tang sự nhà ta khỏi tốn kém muôn ngàn, khỏi rộn-ràng, khỏi cực lòng cả trăm người khác. Lấy một điều nầy mà suy thì đủ :

Đám tang một vị thượng quan Langsa, với đám tang một ông Cai-tổng An nam khác nhau là bao ?

Đám tang của một ông Cai tổng An nam, làm mất công cả tổng, từ hương chức trở lẻ trong mỗi làng có một tên trâm, tên trưởng, chỉ một tên đám mạt trong làng cũng phải vui dầu cả mấy ngày ? Cũng phải chịu tốn kém nhiều ít tùy phận. Còn như đám tang một vị thượng quan Langsa nào có thất công ai mấy ngày, có tổn của ai nhiều ít ; lại cũng chẳng buộc ai phải đến. Tự ý ai vì ân, vì nghĩa, vì tình tới thăm và đưa đón, trừ ra cái lễ của phép nước đã định là lễ buộc phải làm cho xứng công xứng chức phận của người giúp nước đó thôi. Bấy giờ tây-nam-làng của nhà Annam tầm thường, với một đám tang của nhà Langsa tầm thường mà so sánh, thì cũng thấy đám tang của nhà Annam rộn ràng nhiều việc, chớ chẳng hề đồng một bực hay là theo một hạng lệ với nhà tầm thường ; tùy gia vô hữu miễn nhà có chút đỉnh đã thấy mời dịch thể vở, nhà giàu, nhà quan rồi.

Vậy thì từ đây, Annam ta có nên chế một hạng lệ để cho nhà tầm thường chăng ? Chẳng luận đến nhà quan, nhà giàu, hoặc quyền ý của tâm chí thì làm miễn nhà tầm thường Annam có một hạng lệ cho khỏi rộn ràng, khỏi thất công, khỏi tốn của nhiều mà phải chắc ăn chắc nghĩa, mang nợ mang nần thôi. Tôi chẳng muốn lo về phần nhà sang giàu mà muốn lo về nhà tầm thường trước nết, là bởi từ xưa, nước nào cũng vậy, về sự cải tục phong tục nay là rễ bỏ đổi đời trên ngọn dễ, mà gốc lại khó đổi dòng làm ra. Phần đông ấy là dân từ trung lưu sắp xuống chớ chẳng phải từ nhà sang giàu sắp lên. Dầu đen một tiếng nói mới cũng chẳng phải của người thượng lưu bày. Sao cũng phần đông ấy bày ra trước, rồi dùng quen rồi, sau bực thượng-lưu, vì thấy đã thành-tục, bực mình phải theo, dần dần tiếng nói ấy, hay là việc làm ấy, nghiễm ý mình.

Xin hỏi tang-sự, nhà tầm thường trong nước phải cải lương thế nào cho có một cái mỹ tục đồng chung với nhau, khỏi tổn của nhiều và bao công nhiêu như việc nói tục mà làm chẳng ích nhau từ xưa đó vậy ?

Tôi nằm đêm xét kỹ, về tang sự chẳng có tục nước nào nhằm lẽ trăng cách, phải điệu và tiện hơn là tang sự nhà người Langsa. Chủ khổi cực lòng vì chủ ; chủ chẳng lo chi khác hơn là việc tang của mình, còn khách dầu bực nào đến cũng phải quên mình mà kính vì tang sự của người, không dám làm nhộn cho cực lòng người, mà cũng chẳng hề dám nói mình là tây giàu sang mà làm điều chi sai phép. Cho đến khi đưa linh-cữu cũng vậy. Chủ cũng cứ việc lo về tang lễ đâu đóng đấy, còn khách tưa đưa cũng phải tỏ tình bi lụy với chủ khi tổng biệt, là không nói chuyện lớn tiếng làm cho xao động cái cảnh yêm điềm rầu thảm, không ngồi xe mà đưa, không hút thuốc chẳng cần nói tới việc rượu trà đều khinh bỉ chẳng ai dám. Họ rộng rồi ra về, chủ tang chỉ có phải trong bằng-hữu hoặc thân nhân một người đồng nơi ngồi xe, đón khách mà tạ ơn thôi, không hề mời đãi đằng chi hết. Yên việc rồi, chủ tang muốn gởi thiếp riêng cho mỗi người mà tỏ lòng thâm cảm về sự chia vui đó thì gởi, bằng chẳng thì để vào báo mà tạ ơn chung làm như khi mới phát tang hoặc gởi thiếp báo tang riêng hoặc để vào nhật báo mà báo tang chung cho thân bằng cố hữu hay vậy.

(L. T. T. V.) Nguyễn-duy-Giảng

(1) Xem số báo ngày 16 Juin.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 20 Juin nầy, giá bạc ở kho Nhà nước định là 0 f. 50.

Ô-tô xuống ranh. — Đêm hôm chủ nhật rạng ngày thứ hai mới rồi, có một cái ô-tô đi ở Haiphong lên Hanoi đến Bần-yên nhân thì gặp phải sự rủi ro, một quý quan ngồi xe bị trọng thương.

Xe ấy có quan Lochard chánh sở Kinh-tế cùng phu-nhân, quan độc trường Bắc-cổ Pérì, quan chưởng giáo trường Trung học Hanoi ngồi. Xe ấy do quan Lochard cầm máy.

Xe đi đến chỗ ấy đường vòng, trước mặt có mấy cái nhà lá quét vôi, tối trông thấy trắng hinh như đường vẫn thẳng, nên xe cứ thẳng chẳng rẽ, khi tới gần, quan xe lái không kịp nữa thì hai bánh xe đã đâm xuống ranh rồi.

Đến lúc vận máy cho xe lên thì xe lại lái lại mạnh quá, đâm ngay vào một cây cổ thụ. Trong khi ấy quan Lochard ngồi đằng sau phải một cánh cửa đập vào mặt rất mạnh bị trọng thương mà xe vẫn mạnh chẳng không đi được.

Lochard phu-nhân thấy tuế bèn thuê một cái xe tay đi thẳng đến nhà gọi dễ đánh giấy thép lên Hanoi, nhưng lúc bấy giờ các ga đóng cửa cả, không sao đánh giấy thép được. Sau phu-nhân phải đi xe mãi đến 5 giờ sáng mới tới nơi, thuê một cái xe ô-tô ở Hanoi xuống để đem quan Pérì lên.

Hiện nay bệnh-tình quan Pérì đã khá song ngài còn phải nghỉ ít lâu mới được bình yên như thường.

Các cửa hàng bán rượu. — Quan Toàn-quyền mới ưng-chuẩn bản định mới định cấm quan Thống-sứ Bắc-kỳ ấn định thể lệ các cửa hàng bán rượu để uống ngay ở chỗ cửa hàng. Trong hai bản nghị định ấy có nói rõ muốn mở cửa hàng rượu thì phải làm thế nào, những người thế nào thì được mở cửa hàng rượu, những nơi nào không được mở, các thứ rượu gì nhà hàng kỹ lưỡng được phép bán vân vân.

Cái vấn đề dân Mọi. — Trong các xứ Đông-pháp ở những nơi thâm sơn cùng cốc, dân Mọi tinh ra cũng nhiều lắm, chỉ không phải rằng ít. Ấy thế mà từ ngày Đại-pháp sang bảo hộ xứ nầy các dân tộc ở đây nhờ cái ánh sáng văn minh của Đại-pháp, nơi lên còn đường tiến bộ rất mau rất chóng, còn dân Mọi bấy nay vẫn trơ trơ chẳng thấy đổi thay được chút nào, đó cũng là một điều đáng tiếc vậy. Mới đây quan Toàn-quyền Bandoin chiếu một bản tờ trình của quan Khâm-sứ Pasquier về cái vấn đề dân Mọi, gửi cả thông tư cho quan Thống-đốc Nam-kỳ và các quan Khâm sứ Cao-miên và Ai-lao là những nơi dân Mọi kha đông để hỏi ý khiến các ngài về cái cách nên tổ chức thế nào mà mở mang cho dân ấy nhanh chóng hơn bấy nay. Đó thực là một việc đáng mừng cho những dân bản khai kia bấy nay chỉ kiếm ăn quanh quẩn trong nơi thâm-sơn cùng cốc, còn mắt chưa được biết cái tia sáng văn minh vậy.

Thi tốt-nghiệp trường Cao-đẳng Thương-mại. — Trong một số báo trước bản quán đã nói rằng ngày hôm qua trường Cao đẳng Thương-mại đã bắt đầu thi vấn-đáp. Sau đây xin lục đăng các đầu bài thi viết :

Khoa Thương-mại

1° Des professions commissionnaires et des courtiers en marchandises. Y-a-il en Indochine une réglementation spéciale pour ces différentes professions.

2° Expliquer ce qu'est une cote de change.

Résoudre le problème suivant en expliquant la méthode qu'on va employer.

Quelle est la partie du franc français en franc belge sachant qu'a Londres 36 francs belges valent 1 livre sterling et qu'en New-York, qu'un livre sterling vaut 4 gold dollars 40 et qu'il faut 1 gold dollar vaut 8,1 70?

Khoa San-vật và hóa-vật

1°) Détails des peaux brutes.

2°) Soie (Filature, dévidage, moulinage)

3°) Modèles et Essais des tissus.

4°) Caractère d'un cafe marchand.

5°) Vulcanisation de caoutchouc.

Khoa Kế-toán

1°) Dire combien il y a de sortes d'Effets de commerce sans les définir.

Donner le modèle d'une lettre de change indiquer les noms des personnes qui interviennent dans la lettre de change et indiquer leur rôle.

2°) Jean Lure sur Pierre une traite le 17 Juin 1922 pour une somme de 1500 p. au 17 Septembre 1922, puis Jean négocie ladite traite ce jour même à la Banque de l'Indochine net de négociation . . . . . 1470 p.

Agio 30

1500

A l'echeance, la traite revient impayée avec 12 p. 25 de frais. Passer ces operations au Journal.

3°) Ouvrir la comptabilité d'une Societe anonyme au capital de 100.00 p. et les actions de 100 p. chacune.

Khoa tiếng Anh và tiếng Pháp :

1) Messieurs Cox Wilkand Cie, importateurs de thé et de café à Londres vous ont fait une commande de 20 caisses de thé. Ils vous demandent de faire traite sur eux en payement de la marchandise à date du mois suivant l'expédition.

Etablir en français la réponse à cette maison.

1°) Accuser réception, annoncer l'expédition, annoncer la traite.

2°) Faire des offres de service pour le café du Tonkin — Parler du café, annoncer des échantillons — Promettre de donner toutes satisfaction aux clients.

3°) Faire savoir que les commandes sont exécutées sur réception d'un câblogramme confirmé par lettre.

II) Traduit votre lettre en Anglais

MAU MAU !!!

Có đất ở ngay cửa nhà ga-ga hàng-Cỏ muốn bán.
Hỏi NGAY tại Bản quán
3278

Hội kỷ-niệm năm thứ 8 mươi của hội Tri-tri. — Trong số báo hôm qua bản quán đã thuật qua công việc ngày hội năm thứ ba mươi của hội Tri-tri. Trong các bài diễn-văn đọc ngày hôm ấy toàn bằng Pháp-văn cả duy có bài của ông hội-trưởng đọc tới hôm chủ-nhật khi đến tiệc sâm banh là bằng Việt-văn. Vậy xin lục đăng như sau nầy :

Bẩm các quan,
Thưa các ngài,

Hôm nay là ngày kỉ Tam-thập chu-niên kỷ niệm hội Tri-tri ta, tôi được cái danh dự đặc-biệt được hoan-nghênh các quan và các ngài đến dự khánh-hạ hội chúng tôi, tôi xin thay mặt hội mà cảm-tạ các quan và các ngài để vui lòng đến dự lễ.

Trong hai diễn-văn tôi đọc sáng hôm nay khi phát phần thưởng cho học-sinh các trường hội, tôi đã kể qua mục-đích và công nghiệp hội trong khoảng 30 năm.

Bây giờ ta cũng nhau dự khánh - tịch ở nhà công - quán nầy, là cái nhà đã trải 30 năm sương sống mà vẫn có vẻ ngày ngày càng lệ hơn xưa, lại thêm thêm đèn điện sáng chưng quay mắt mà đẹp.

Trong một nhà hội tân-học mà có đủ cả không kẻ thanh-niên, các diên-hữ vân minh, cũng đủ chứng-minh rằng có phần tiến-bộ.

Như câu đối những người thương tôi lui trong hội quán này hoặc là hội viên hoặc là học - sinh, mượn khi làm-đạo những việc công ích, hoặc ngâm tập sách vở, những người ấy có phần tấn-tới hơn xưa. Khánh (ấy-tho đi qua đến, 30, 50 năm về trước, đâu vô-tình mà nay qua cây cũng phải nhận là rõ ràng ảnh sáng văn-minh đã chiếu sáng trực-rỡ ở nhà nội này.

Khi nhà hội ta mới thành lập, chỉ có 11 người đến họp lần nhau thôi, mà lại có 3 người vắng mặt. Thế mà ngày nay kể có hơn trăm năng nghiệp người hàng ngày tới lui trong nhà hội quán để nghiên-cứu học-thuật, để trau-giồi tinh-thần người có tài, có đức.

Như vậy, tôi vẫn tưởng thành-thực và đường thành-thật thì hội ta đã bước lên một quãng đường dài, mà lại có sức vững-vàng, đã tăng cấu-tạo lên, trải 30 năm nay.

Nay ta được hưởng cái « hương-hỏa » ấy đạo này, nếu ta có điểm-nhiên tưa hưởng, thì cũng chưa vẹn vì thành lắm vậy ! Theo lực nước nhà, thì trong các nhà thờ họ đều có chép gia phả để ghi công-đức tiền nhân ; khi tế-tự hội-họp đem ra đọc để nhắc cho người sau được biết. Nay tôi cũng xin mạo phép mà chiếu lịch-sử hội ta, đem từ gia-phả tóc là hội phả ra để đọc các ngài nghe.

Kia nước Đại-Pháp mới sang bảo-hộ nước ta thì ta đang theo Hán-học, mà Hán học ngày thời bấy giờ cũng không thích-thời nữa. Nhiều người đồng bang ta hãy còn do dự không biết nên theo tân-học hay là cứ giữ cựu-học. Nhưng cũng có nhiều người đã nhìn thời-thế theo tân-học, rèn-tập quốc-văn và Pháp-văn thành ra một thời tân-học. Các ông tân-học ấy đã hiểu rằng muốn đem hại văn-minh Thái-tây mà giáo trong quốc-dân ta tất phải am-hiểu Tây học, phải lấy Pháp-văn làm cơ-quan.

Bởi lẽ-tưởng ấy, nay nhà nhiệt-thành về tân-học họp nhau lại gây dựng nên hội nầy, lập thành hội Tri-Tri mà ngày nay ta làm lễ kỷ-niệm ba mươi năm.

Những nhà sáng lập là những ông nầy : Ông Bùi-đình-Tá, ông Bùi-xuân-Phái, ông Bùi-xuân Thái, ông Đặng-văn-Mỹ, ông Ng.-hữu-Long, ông Ng.-hữu-Soang, ông Phạm-văn-Hiếu, ông Phạm-xuân-Tuyết, ông Ng.-tất-Đạt và một vị qui-quan là quan Nordemann, nguyên Giám-đốc Học-chính ở Ai-lao.

Xem những biên-bản cũng giấy mà ghi chép việc hội, thì biết rằng ông Bùi đình-Tá, ông Bùi-xuân-Phái và ông Đặng-văn-Mỹ có công-lao nhất với hội.

Khi hội thành lập rồi thì lại nhiều nhà học thức xin vào hội, nhiều ông sau làm Chánh hội-trưởng hay là hội-viên trị-sự, cũng đã giúp hội được việc. Tôi xin kể mấy ông đã làm Chánh hội-trưởng như là : Quan ân Ng.-Lê, quan Tuần Ng.-đình-Quí, quan Thamtá Bùi-huy-Bội, quan Án Bùi-đình-Thìn, và ông Danh-dự hội-trưởng Bác-vật-Sở. Ở ngoài Hanoi thì có Ông tổng Tư-vấn-nghị-viện nghị-trưởng Ng-hữu-Thu và ông Tư-vấn-nghị-viện Lê-bá-Tế đã có công khoáng-trương công-việc hội ở các tỉnh, nhất là ở Hải-phòng, và Hải-dương. Chắc còn nhiều người đã giúp việc hội, nhưng tôi chỉ kể đây những ông thực công lao với hội ta. Nếu không chu tất, tôi xin cam chịu lỗi.

Kể từ năm 1906 về trước, ta còn khuyết điểm nhiều ; dương lúc Chánh-phủ Bảo-hộ cải-lương việc học, lập hội Tri-tri ta được cơ-hội dự bàn-bạc, dự hội-đồng, trên yêu-cầu với Chánh-phủ, được mở lòng quốc-dân mà mở mang việc học. Nhờ hội ta mà nhiều người thành tài đạt đức, có để tư-cách giúp việc nhà nước ; ấy đó là đã đại tổi cái mục-đích hội ta vậy.

Kể các vị qui-quan đã không tiếc thời giờ đến giảng sách cùng diễn-thuyết tại nhà hội-quán thì có Cụ-lớn Tissot, nguyên Khâm-sứ Trung-kỳ, khi cụ làm chánh viện-phòng ở phủ Thống-sứ Bắc-kỳ, cụ lấy thì-giờ giúp hội và in-tưởng đến giảng sách cho các ông hội-viên nghe. Kế đến quan Avril, Baudel, Brésudau, Sallé, Bayle, Lemarié v. v. cũng giúp đỡ hội ta được nhiều việc.

Nhưng than ôi ! trong số hội-viên tôi vừa kể tên ở trên nầy, đã nhiều người tạ thế. Các ngài tuy đã qua đời, nhưng công việc các ngài hay còn gửi trong lịch-sử hội, thì ta có lẽ tưởng-trưng công việc ngài ở bất-tử ở vậy. Nhân ngày lễ tam tuần chu-niên kỷ-niệm nầy, thì ta thấy bương tuy mất hồi mà sâm-tạ công-đức của các ngài.

Còn những ngài tiếc tiếc có mặt ở tiệc nầy hay vắng ở đây mà khi trước đã tỏm giúp việc hội, nên được cái công quả ngày nay thời tôi cũng xin thay mặt hội mà cảm-ơn các ngài. Tôi cắc rằng hội ta vẫn còn có hy-vọng tăng cấp ở các ngài, vì các ngài đã có lịch - duyệt có kiến-thức, đáng làm gương cho ta.

Còn về phần chúng ta được hưởng cái công-nghiệp vĩ-đại của các ngài, thì chúng ta đối với các bực tiền tiến là người kế-nghiệp, mà đối với bực hậu-tiến là người chỉ trỉ, còn đối với các người đồng-thời bây giờ lấy thân đồng-chí, tức là như nhời anh Lấy-nhỏ nói rằng : « Sous sommes les héritiers de ceux qui sont morts, les successeurs de ceux qui vivent, la providence de ceux qui naitront ». Vậy thì trong bạn đồng-chí chúng ta phải nên soi theo cái gương người tiền-nhân, mà mở rộng con đường học-thức cho người hậu tiến, làm cho sự-nghiệp hội ta mỗi ngày một vẻ-vang thêm lên, chớ đừng nên chỉ điểm-nhiên mà tọa hưởng. Chúng ta nên cùng nhau hết lòng giúp công việc hội, tức là tỏ lòng báo ơn người trước, mà tức là làm hết cái trách-nhiệm mình đối với quốc-dân.

Nay quốc-dân ta nhờ có Cohat-phủ Bảo-hộ khoáng-trương việc học, xem ra cũng đã nhiều người thành đức đại thi, nên ta lại mong những người thanh-niên thành đạt sau nầy, ai cũng nên hiết trách-nhiệm, lưu tâm mà giúp việc công-ích xã-hội, tức là giúp phần tiến hóa cho nước nhà, như thế thì hội ta còn hy-vọng ở các người thanh-niên sau nầy nhiều lắm.

Vậy chúng ta đối với hội Tri-tri ta, ai cũng nên gia tâm giúp đỡ ; chúng ta nên nhớ lấy câu : « Lập công hiết hồ » mà thực-hiện cho càng nhau.

Xin các ngài cùng với tôi nâng chén rượu nầy mà mừng hội thọ :

Đại-pháp vạn tuế !
Đại nam vạn tuế !
Hội Tri-tri vĩnh viễn !

Sau đây lại xin lục đăng bài hát mừng tối hôm chủ nhật 18 Juin 1922.

Hát-nói

Thành Long-đế văn-minh chi học hội, ba mươi năm kỷ niệm đây là đây.

Hội tân trào khi nhóm cuộc gió mây ; đâu trăm hội mới ra tay tổ chức.

Đến bây giờ kẻ no nên tài, người kia nên đức : nhớ lấy câu « tiền tri kỳ trí ».

Hội ta đây tôn-chỉ có xa gì : từ cách-tri đến tu, tề, bình, trị.

Ngoảnh tai non Nùng, trông ra nước Nhị : hỏi anh tài còn vang-bóng mấy đời sau.

Cùng trong huynh-đệ xa đâu : cùng tinh thần đi cùng máu non sông.

Nghìn năm tác một chữ đồng.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bản tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . . 0$ 80

Tiền cước mỗi quyển. . . 0 . 12

Ai ở xa, xin viết thư về cho ông Bùi-xuân-Thanh

61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Bảng so-học Pháp-Việt. — Trong bảng tên các học-sinh trúng tuyển kỳ thi So-học Pháp-Việt đăng ở số báo ngày 17 Juin vừa rồi, có tên cô Mai-bạch-Liên là thuộc về nữ-ban trước đáng lẽ nhờ bản-ban, về cận Nguyễn-viết-Thự trước đáng lẽ là Nguyễn-viết-Thư, vậy nay cải chính lại cho đúng.

Trường Quảng-văn. — Đến 26 Juin thì trường Quảng-văn bắt đầu dạy lớp thi Concours d'admission vào trường Bảo hộ và Ecole Normale. Ai muốn xin học hoặc hỏi gì xin lại ở Trường (26 rue du Sucre) Bedi sáng từ 7 h. đến 11 h.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt báo rằng: phàm những số tiền quá hai hào (0$ 20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giấy thư (timbres-poste), từ thứ 7/1.10 (0$ 04) trở xuống; chớ đừng gửi bằng timbres-guittances, timbres-proportionnels hay timbres de dimension.

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : Alexandre Dumas

Dịch-giả : Nguyễn-Hải

Môn-cơ đợi ngay câu chuyện mà rằng :

— Nào nghe họ nói mi sẽ cho chúng ta ăn tử-tế lắm, phải chăng ?

— Bẩm tướng-công, tôi cũng xin hết sức.

— Trước hết, mi bán cho ta mẻ cá đó bao nhiêu ?

— Ngu xuẩn gì mà định giá bán, bẩm tướng-công !

— Tại sao vậy ?

— Vì cá của tôi đã là của tướng-công rồi.

— Ta có quyền gì mà lấy cá của người.

— Quyền kẻ khỏe hơn

— Tuy vậy, ý ta muốn trả tiền mi.

— Bẩm tướng công, ngài thật là rộng lượng.

— Mà giá bao nhiêu ta trả cả.

— Tôi không dám xin quá thế.

— Vậy chớ mi muốn xin gì ?

— Tôi chỉ xin tướng-công thả cho tôi đi.

— Đi đâu ? Bến đình quan nguyên suý *Lâm-vật* ?

Tên thuyền chài nói to rằng :

— Tôi ! Tôi đã không còn cả nữa thì đến *Nâu-cát-sơn* mà làm gì ?

— Dầu sao, cũng hãy nghe ta.

— Tôi xin nghe.

— Một lời khuyên.

— Ô ! Tướng-công đã trả tiền lại thưởng cho lời dạy bảo, thật là ngài rộng lượng với tôi quá lắm.

Môn-cơ lại càng nhìn kỹ tên thuyền chài hơn nữa, mà vẫn dường như có chút nghi tình.

— Phải, ta muốn trả tiền mi và khuyên mi một lời nầy, v. hại sự đó phải có nhau. Vậy thì nếu mi có quay về trại quan nguyên-suý *Lâm bát* thì . . .

Tên thuyền-chài vừa xo vai, vừa nghiêng đ đường như muốn nói :

— Nếu quan nguyên-suý đã muốn vậy, thì ta không nên trái ý.

Môn-cơ lại nói :

— Chớ đi qua ngoài bãi bể. Trong lưng mi có mang tiền, mà ngoài bãi thì ta có đội quân mai phục một vài chỗ. Đó là những quân linh *Tô-cách-lan*, mi nói sao chúng cũng không nghe. và cái thứ tiếng mi nói chúng không sao hiểu được, nghe như mi nói cả ba thứ tiếng một lúc. Những quân linh ấy có thể lấy lại được bất cả tiền ta cho mi ; rồi về đến nước mi, hễ mi đi nói rằng nguyên-suý *Môn-cơ* có hai tay, một tay *Tô-cách-lan* và một tay *Anh-cát-lợi* ; tay *Anh-cát-lợi* cho, thì cả tay *Tô-cách-lan* lấy lại.

Tên thuyền chài có bộ sợ hãi quá thể mà rằng .

— Ô ! Bẩm quan nguyên-suý, xin ngài cứ an tâm, ngài truyền cho con đi đâu, con xin đến đó. Nếu ngài muốn cho con ở lại đây thì con xin ở lại.

Môn-cơ hơi nhếch mép mỉm cười mà rằng .

— Ta biết vậy lắm, nhưng ta không thể giữ người trong lều ta được.

— Tôi đâu dám thế, bẩm tướng-công cứ chỉ chỗ cho con tạm nghỉ. Tướng-công không phải phiền lòng, một đêm của chúng con không là mấy chốc.

— Vậy thì để ta sai dẫn mi ra thuyền của mi.

— Xin tùy ý tướng-công. Duy tướng-công sai một người thợ mộc dẫn con ra đó thì con lấy làm thâm tạ. Bẩm, các ngài trong đạo binh của tướng-công kéo thuyền của con ngược trên sông con đã làm cho nó va vào bờ mà sây sát cả, thành ra dưới đáy thuyền con có đến hai tấc nước.

— Ấy vậy mi lại càng phải tróng nom đến thuyền của mi.

Lên thuyền chài thưa rằng :

— Bẩm con xin vâng lệnh tướng-công. Ngài muốn cho đề cả ra đến con xin đem đến đó, rồi ngài muốn trả tiền cho con thì trả ; ngài muốn đuổi con đi thì con xin đi ngay. Tướng-công coi đó dẫu thế nào con cũng chịu được hết.

Môn-cơ nhìn trong cặp mắt trong trẻo của tên thuyền cũ ái mà chẳng thấy được hơi một điều gì, thì nói rằng :

— Thôi, thôi, mi thật là một thằng quái rất ngoan tính. *Bị th-sao* !

Một viên võ tướng ở ngoài vào.

— Người dẫn thằng này và lấy bạn thuyền của nó ra đẩy lưu hàng cơm ở bên ngoài bãi, như vậy chúng có thể ra được đến thuyền mà không phải ngồ đêm trên mặt nước. . . Có cái chi vậy *St-bi-thát* ?

St bi-thát là tên đội trưởng, *Môn-cơ* đã mượn miệng thốt lẻ để dặng làm hầu tôi. Viên đội-trưởng không có lệnh gọi mà vào trong trướng nên quan nguyên-suý mới hỏi như vậy.

— Bẩm tướng-công, có một nhà qui-phái nước *Pháp* ở ngoài tiền quan muốn vào nói chuyện với tướng công.

Viên đội-trưởng nói tiếng *Anh* cả. Tuy câu chuyện nói tuyền bằng tiếng ấy, tên thuyền chài cũng hơi ra bộ ngạc nhiên, *Môn-cơ* vì mải nhìn tên đội-trưởng, nên không chú-ý đến. *Môn-cơ* hỏi :

— Vậy chớ nhà qui-phái ấy là ai ?

St-bi-thát thưa rằng :

— Bẩm tướng công, người ấy cũng có xưng tên với con, nhưng những tên *Pháp* kỳ quái ấy, cái cổ họng *Tô-cách lan* của con thật lấy làm khó đọc, nên con không nhớ được. Và những linh hộ-thân lại nói với con rằng chính người này đã xin vào ra mắt tướng-công ở chỗ nghỉ chân, mà tướng-công không muốn tiếp.

— Phải, lúc bấy giờ ta đang bận hội-đồng chư tướng.

— Vậy tướng-công định cho nhà qui phái ấy thế nào ?

— Ra dẫn người ấy vào đây.

— Bẩm, có phải đề-phòng gì ?

— Đề-phòng những gì ?

— Bẩm tướng-công, bịt mất lại chẳng hạn.

— Không cần chi phải thế, y chỉ nom thấy những ý ta muốn cho thiên hạ nom thấy mà thôi, nghĩa là chung quanh mình ta có dự vạn hùng binh, sẵn lòng chịn chết vì tôn ngủ-suý, vì nước *Tô-cách-lan* và nước *Anh-cát-lợi*.

St-bi-thát lại chỉ người thuyền chài mà rằng :

— Thế còn người nầy, bẩm tướng công ?

Trong suốt câu chuyện, người ấy vẫn đứng yên như người chỉ biết nhìn mà không hiểu gì hết vậy. *Môn-cơ* rằng :

— À phải !

Rồi quay lại nói với người bán cá :

— Ta cháo người, ta để nhọn chỗ nầm cho người rồi đó. *Đích-bộ*, đất nó đi ! Mi chớ ngại, lái nữa ta cho mang tiền đến trả.

Tên thuyền chài rằng :

— Đa tạ tướng-công.

Tên thuyền chài cháo quan nguyên suý, rồi theo *Đích-bộ* mà ra. Ra khỏi lều độ trăm bước, thì gặp bọn thuyền-chài nọ đang thì-thào với nhau, ra dáng lo sự lắm. Nhưng người đầu bọn ra hiệu cho chúng bạn, thì đường như chúng cũng đỡ lo.

— Hò là ! Anh em lại cả đây. Quan nguyên-suý *Môn-cơ* đã rộng lượng mà trả tiền cá cho anh em mình, ngài lại có lòng tốt mà cho mình chỗ nghỉ đêm nay.

(Còn nữa).

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

Máy mới số 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 34 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cổng, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhà nước.

Hàng tốt, giá công hạ, vì hiệu tôi muốn mong đồng khách.

Quí-khách có dùng xin mời chiếu cố.

MAO-THIEN kính cáo

XIN XEM CHO KỸ

Phận nhiều các quí khách xem báo thấy có đăng cao-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỏ mà làm ra không đỏi được, tại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ.

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54 Rue Paul Bert, Hanoi.

VỚI KẺ PHẢI ĐAU

Hãy hỏi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khí quản mà đã nhờ thuốc không phải đứng, hoặc là đã không chữa chạy nữa cả, nay hỏi những người phải đau khí nghẽn đi sinh nặng, hoặc phải đau ở phổi; hãy hỏi các người phải những tạo nay tới khuyến các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhuyễn tiếp. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lại tôi nói đây quan trọng thế nào các người có bệnh không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong bốn năm, hoặc 10 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con sài phổi nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn hôi.

Hỏi người Nam Việt, nơi các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giữ giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì có cần phải đi mua thuốc dùng.

Vậy có viết thư cho hiệu thuốc MONTÈS số 54 *Paul Bert Hanoi* mà mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 5 p. 00. Sáng và chiều uống một lọ, thì ít hy khỏe mạnh rất đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ . . . . . 5 p 00
Bượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Cả một tá . . . . . 24 p 25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 f. 00
Độ từ 1 $ 30 đến 2 $ 60 (tùy theo giá bọc khe Nhà-nước lên xuống).

Thuốc chữa bệnh ho rất thần-hiệu (SIROP N)
Một chai. . . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Độ 0 $ 70 đến 0 $ 80
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Độ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 f. 50
Độ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc thảo-bổ bổ huyết
Một lọ . . . . . 11 f. 4
Độ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch: như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất hiệu nghiệm để cứu về số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rồi nhiều nước nóng nữa) ở người cho nóng đến thì sai trong 24 giờ là khỏi.

Bán chỉ MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Trường Trương-minh-Sanh. — Đến ngày 1er Juillet nầy thì lại khai trường. Trong mấy tháng hè thì chỉ dạy có buổi sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, lớp nào cũng có học. Nhưng chương-trình học chỉ có Pháp-văn và toán-pháp mà thôi. Lại mở thêm một lớp dạy tiếng Anh cho ra làm hai ban (1er et 2e séries), và một lớp dạy học-trò có bằng tốt-nghiệp rồi để thi vào trường Bảo-hộ (Concours d'admission).

Ai muốn xin vào thì phải kíp đệ đơn đến trường Trương-minh-Sanh 24 Boulevard Amiral Courbet, trước ngày 30 Juin 1922 kẻo trễ.

NHÀ CHO THUÊ

Cái nhà số 36 phố Tiên-Tsin (hàng Gà cửa Đông) cho thuê. Hỏi tại bản-quán.
3262

MỘT DỊP HIẾM CÓ!

Xe đ-tô hiệu « Ford » chạy còn tốt lắm, 2 cái lốp (pneus) 2 cái ruột (chambres à air) 2 cái kích bánh (crics) 4 cái máy biết sự chạy nhanh chóng là bao nhiêu kì là một về các đồ phụ thuộc kèm theo.

Giá định: 980 $ 00.

Hỏi tại M. Boullon, Nhà máy giấy (Bi-cchisserie Pierre ở Thủy-khuê.

Giấy nói số 97. 3274

Xuất bản lần thứ hai. — Bộ « Song phượng kỳ-duyên » của bản-báo dịch thuật hiện đang sắp chữ đi in lần thứ hai. Lần này có sửa lại; lại có thêm nhiều bức tranh vẽ của hai nhà danh-họa là M. Tạ-thúc Ninh và M. Trần-Phiệt; lại có một bài bình-phẩm của Ngô-hi-Quyên nữ-sĩ. Ngài nào muốn mua, xin viết thư ngay cho dịch-giả là ông Nguyễn-đỗ-Mục Trung-Hải-Tân-Yên Hà-đông.

Cải chính. — Trong số báo hôm qua, mục « Chết đuối ngoài bể » ở đầu trang thứ hai chữ *Poulo canton* sắp ầm chữ *Foula canton*, và chữ *Crion* ra *chữ Crizon* vậy nay cải chính lại cho đúng.

Tin vật. — Nguyễn-văn-Thơ, ở đường số 80; Nguyễn thị Ba, nhà số 17 phố cửa Nam, bị tội ẩn cắp và đồng mưu với đứa ẩn cắp nhiều khóa của nó giấy thép và nhà ga Hanoi, nên đã bị bắt giam hồi

— Trương-như Sơn 42 tuổi, cai cu ly, Trương như Nghiêm 29 tuổi cai cu li, Nguyễn-văn-Tảo 18 tuổi nấu bếp, Nguyễn-văn Khải cấp Tuần 37 tuổi cu li, vì tội ẩn cắp đồ-đạc và tiền-nong của công-ti Vê-sinh và lại đọa-đầm những người làm ở công-ti ấy, nên bị giải vào tòa Án đề xét.

— Hai người đêm ngủ ở ngoài đường đã bị giải về sở Mật-thám để xét.

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN QUÁN

ĐÃ NGƯỜI NGỦ LÂM PHẢI THỦ
của Ng.-văn-Vĩnh dịch, giá. 0 $ 06

ÝT AI HEN NGỌC THỀ VÀNG
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. 0,40

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI
của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. 0,60

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bái-xuân-Thành là quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Tiền cước gửi ngoài.

VIỆC BẮC-KỲ

BẮC-GIANG

Lễ phát phần thưởng tại trường Sen-hồ. — Sáng chủ-nhật 11 Juin trường Sen-hồ có làm lễ phát phần thưởng cho học-trò rất trọng thể. Vì quan Tuần tỉnh Bắc giang đi vắng, nên có quan huyện Việt-yên làm chủ-tọa và các kỳ dịch cùng các cha mẹ học-trò đến dự lễ rất đông. Khi mọi người an vị đâu đấy, một ông giáo trường ấy đứng đọc bài diễn văn sau nầy:

Bẩm quan lớn,
Thưa các bà các ông,

Hôm nay là ngày phát thưởng cho học trò trường Sen-hồ đây, quan lớn, các bà, các ông có lòng chiếu cố đến chúng tôi cho lễ phát phần thưởng này được vui vẻ như vậy, chúng tôi rất lấy làm cảm tạ lắm.

Phần thưởng đây, một phần là của quan Giám đốc Học-chính Bắc kỳ gửi cho, phần thì của cụ Tuần cho, phần thì của quan Huyện cho, một phần quí nhất là phần bởi cái lòng tốt của quan huyện trong mấy tuần lễ nay, sân sóc cổ động trong hạt được thêm lắm mua sách vở kia; ấy cái lòng tốt quan huyện cũng có mà cái hồn làm của các ông trong hạt đây cũng có, vậy chúng tôi hôm nay được có mấy lời cảm ơn quan lớn và các ông thật lấy làm hân hạnh lắm.

Chúng tôi cứ theo nhỏ cũng ngày nay năm ngoái, ngoài trường kết lá, cắm hoa, sở bay phấp phới, coi vẻ trang lệ, mà hôm nay lại được trông thấy cái quang cảnh vui vẻ rực rỡ nầy, hãy lấy cái hình thức mà nói cũng đã có vẻ thêm vui rồi, huống lại lấy cái tinh thần mà xem thấy các quan cùng các thầu-bảo trong hạt đây lắc nào cũng nhiệt thành về việc công ích thì trong lòng chúng tôi lại có một mối cảm tình riêng rất đậm đà. Các ngài nỗ đi nhiệt thành về việc công ích cũng là có ý hy vọng cho học-trò được nhiều niềm mới được ngày một nên hay nên khá vậy.

Kìa k'a các cậu học-trò thơ ngây ngồi kia là cái cây chúng ta đương trồng đây, ta trồng cây hi lại chẳng muốn cho cây to lớn tươi, hoa quả tốt tươi hay sao? Huống hồ ngày nay lại sẵn có mưa Âu gió Mỹ thổi nhuần mà ta lại có công vun trồng thì chẳng những lắm ru! Nỡ nào mà để cho những cái mầm ấy cỏi khô đi là được vậy?

Cái lương tâm chúng ta nó bảo chúng ta phải cùng nhau hết sức mà làm cho trọn cái nghĩa vụ lớn lao ở đời mới được. Ngày hôm nay chúng tôi được thấy cái quang cảnh vui vẻ ở đây thế nầy, là lần thứ hai, nhưng mong sao mỗi ngày một tiến bộ mà đạt tới cái mục đích cao thượng thì hãy gió mới sẽ trông thấy cái kết quả hay được.

Sau đây xin phép các ngài để chúng tôi khuyến dân học-trò mấy câu:

Các anh:

Vừa mới ngày nào khai trường, các anh ấy lượt cắp sách đến học đường học tập mà ngày tháng thôi đưa, thấm thoắt đã hết một niên học rồi, hôm nay các anh đến đây lấy phần thưởng, trong lòng mong mỏi biết bao. Mà mong thật, vì trong một năm có một ngày nay là ngày vui vẻ cho các anh hơn cả, những anh được phần thưởng thật là vẻ vang mình, vẻ vang cho mẹ cha.

Quan huyện đây, các ông thân hào đây, và các thầy giáo đây đều lấy làm ngợi khen các anh đã chăm chỉ học hành trong một năm vừa qua, nuông khi vì nghỉ việc, các anh cũng phải nên chuyên cần học tập, chớ có sao chăng bỏ phí thời giờ. Các anh nên nhớ rằng sự học ngày nay mỗi ngày mỗi khó, lại có nên học, nếu các anh không chuyên cần thì đỗ thế nào được. Các anh nên cố gắng lên mà đua nhau đi, sau nầy các anh có hồi lại công không nhỏ. Chúng tôi trẻ đầu xanh, các anh phải nỗ lực giải mai sao cho nên người tài giỏi, để mà gánh vác việc đời thì mới hòa đồ nổi với đời, thì mới là người có ích cho đời.

Các anh xem đấy, thầy mẹ các anh vì các anh mà bỏ bao công phu để cho các anh được đến đây học nhà nước vì các anh mà lập ra trường học đây, gửi cho bao nhiêu sách vở đây, các ông quan cùng các ông thân hào đây vì các anh mà sẵn sóc trông nom về việc học đường, bảy nhiêu người vì các anh, mong cho các anh nên người hay mà đã hằng tốn biết bao nhiêu công sức; các anh có ra lòng ấy, các anh bỉ lại không nên hay sao? Những bảo các anh phải làm thế nào mà báo đáp được những ơn ấy thì các anh phải có lòng thành thực, phải biết vâng lời, phải đêm ngày luyện tập cho nên người có tài có danh, ấy là các anh báo đáp được những ơn đó vậy, mà mới phải là hết cái bổn phận con người sinh ra ở trong khoảng giời đất nầy.

Xong đây các anh lấy tinh thần thưởng về anh ngoại hè nên phải nỗ lực những cái việc nói trên phần thưởng trong tay mới xứng đáng là cái phần thưởng của mình được.

Khi đọc xong bài diễn văn thì cô tọa đều vỗ tay một hồi lâu, rồi quan huyện đứng lên nói đến hơn một giờ đồng-hồ, có ý khuyến các kỳ dịch về việc học và dặn thuyết về cái vấn minh Âu, Mỹ ngày nay cho mọi người nghe. Liên-hồ

NAM-ĐỊNH

Bằng Sơ-học Pháp-Việt. — Số học-trò trúng kỳ thi Sơ-học Pháp-Việt Nam-định vừa rồi là 143 người chứ không phải 141 người, vậy còn thiếu 2 tên là Trần-ngọc-Toàn và Ng-v-Cử.

HƯNG-YÊN

Trường Tổng-lý quy-thức. — Trường Tổng-lý vì việc tuyển học-trò mới đóng cửa hơn một tháng, nay lại mới bắt đầu khai giảng.

Vì đâu mà mất. — Lâu nay nhiều nhà có con học ở trường Bảo-hộ phần nản rằng thơ từ gửi lên nhà trường cho các cậu học-sinh thất lạc nhiều. Có một điều lo nhất là chỉ thấy kêu mất những thơ trong có mandat mà thôi.

Việc này tưởng sở Bưu-chính cũng nên xét xem vì đâu mà thơ từ bay lạc như vậy.

Dịch trâu bò. — Làng Linh-đài gần tỉnh lỵ có một con bò chết về bệnh dịch. Chợ trâu làng Nam-hòa ở gần thành-phố vì có việc dịch tễ lý không được họp nữa. Sở Thú y Hanoi có phái một qui quan về khám nghiệm và giảng-dụ cách đề-phòng bệnh dịch.

VIỆC KINH-ĐÔ

Mả cụt trốc. — Các miền nhà quê ở xứ Trung-kỳ gọi cái đầu bằng cái trốc. Vậy thời tiếng cụt trốc tức là cụt đầu vậy.

Trong buổi hạ-thiên trời nồng nực thường có những ngọn gió xoáy tròn, lắm khi cuốn bụi đất bay lên thành như một cái vòi vậy. Gió ấy có xứ gọi rằng gió-lốc mà ở các miền nhà quê xứ nầy lại gọi bằng ma cụt-trốc, chẳng hiểu là cái tên ấy truyền bởi từ đâu. Hôm 2 Juin vừa rồi ở xóm Yên-ninh gần Kinh-thành vừa lúc mười hai giờ có một ngọn gió ấy rõ to làm cho bao nhiêu bụi đất và những thứ tranh rạ la lay đều cuốn theo mà bay lên thành một cái vòi cao có hai ba mươi thước. Ngọn gió ấy bay đến đâu thời người ta là lu rầm rĩ rằng ma cụt-trốc đã đến. Tiếng la vang rậy như là một đám hỏa tai vậy. Thật là huyên náo thay. Ấy là một ngọn gió tự nhiên của trời đất xử nầy gọi bằng gió lốc lại có xứ gọi rằng vòi-voi. Hai tên ấy thì gọi như thế còn có nghĩa, bằng như gọi bằng ma cụt-trốc thời thật là vô-lý vậy. Nghe đâu những bọn mê ngọn gió ấy đã đi qua thời đều lấy làm sợ hãi, có nhà phải mua tuổng vàng mã cúng. Như thế thật đáng gọi là mê vậy

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Phát phần thưởng — Hôm 13 Juin 1922 trước cửa trường Pháp-Việt đã treo có cái hoa và treo đại trí rất là long trọng. Đúng 5 giờ quan chánh Đốc-lý đến làm chủ tọa và quan phó Đốc-lý, lại nhân có quan chúa tàu Lapérouse cùng mấy viên quan thầy, và quí quan cùng qui phu nhân đều đến dự lễ phát phần thưởng này. Thân hào trong thành phố cũng đến dự xem đông lắm. Trước khi phát phần thưởng, quan Đốc-lý Le Bris có nói mấy câu, đại khái cám ơn quan chánh phó Đốc-lý và các nhà đã dự lễ phát phần thưởng ấy và khuyến nhủ học trò nên chăm chỉ học hành văn văn.

Học song thấy đến về tay khen ngợi và có tiếng pháo mừng.

Đoạn, bắt đầu phát phần thưởng cho các Tây Nam nam nữ học sinh mỗi đến gần 6 giờ mới xong. Khi ra về ai nấy đều vui về cả.

Ông Cầm cũ đi. — Hai ba bốn tháng nay dân thành phố cứ xì xào mến tiếc là ông Cầm sắp phải đổi đi — mà nào đã đi — nhưng nay ông mới thiệt được đi về nghỉ ở qui-quốc. Ông coi việc tuần phòng ở tỉnh này đã tròn ba năm và ông cũng đã làm được nhiều điều đáng ghi nhớ. Nay ông về nghỉ, lúc trở sang, có lẽ sang vào ngạch Thương-chánh, vì ông đã đỗ Thanh tá ngạch ấy, chắc thành phố ta sẽ không được cậy nhờ ông những việc hiểm trở ngay nan mà thường ông vẫn có công nỗ lực ra mỗi.

Ông về, xin chúc ông thượng lộ bình an.

B. L.

QUẢNG-NGÃI

Lễ nghênh-tiếp cụ Hiệp Học. — Tối hôm Đoan-Dương đây, các quan tỉnh sắp sửa một cách trọng thể, để chực rước cụ Hiệp-tá Thân đại-nhơn đi đưa đức Kim-thượng ngự giá Âu du trở về, lúc chừng 1 giờ, xe ngài đến tỉnh, các quan rước thẳng vào đình quan tuần, đêm ấy ngài nghỉ tại đó, qua sáng, hôm sau, ngài vọng thăm quan Công sứ, đến 9 giờ ngài mới lên xe đi ra.

Cụ Hiệp Thân là một nhà đại học-vấn, đại chánh-trị vẫn đã trước đành trong nước, nên các báo-giới thường ca tụng chánh-sách của ngài lắm, ngài xem ra tướng mạo non-nhã, cử chỉ đoan trang, thì đủ rõ được sự kiến-thức, sự chánh-trực của ngài phải hơn người vậy.

Thi bằng Sơ học Pháp-Việt — Hôm 3 Juin đây là ngày thi bằng Sơ-học Pháp-Việt tại trường Pháp-Việt bản tỉnh, quan Đốc Chochod chánh chủ khảo, bà Đốc Guirand phó chủ khảo, còn các quan trường thì có quan hai Rio, thầy trợ Lâm-quang Thọ, thầy trợ Ng-khoa-Tắc, thầy trợ Nguyễn-Đôn. Sĩ số ứng hạch 58 trò: học trò trường 36, Hội Quảng-trị 2, còn tỉnh ngoại 14 cậu học trò trai và một cô học trò gái. Vào kỳ vấn đáp 33, bổng 2, còn đậu 31, cứ theo điểm kể tên như sau nầy:

(Xem trong tiếp theo)

Trợ-Thiện-đường

Phố Hàng Long, số 39
Phòng giấy ở Hàng Phèn, số 29
(Rue du Vieux Marché)
Hanoi

Bản-hiệu mới xin được phép chuyên-trị về việc hiến hỷ cô đủ các thứ đồ và các thứ âm nhạc cho thuê. Lại có cả một bọn toàng đồ đi phá quan, trị huyện, hát hồ đưa linh, và một bọn kèn tây thổi việc hỷ thì rất là vui vẻ, mà thổi về việc hiếu thì rất là buồn rầu.

Tính giá rất rẻ. Các ngài ở xa muốn thuê báo-hiệu cũng xin nhận.
3163

NHÀ-ĐẺ MỚI

70, Phố Hàng-Đồng, Hanoi

Nhà Đẻ quan Docteur PAUCOT có 40 buồng, sạch sẽ, tinh mạc, điện máy, đồ dùng như phòng khách Ô-tô, có người hầu hạ nước nôi, giặt-giũ, và phát áo lợt lòng, sữa, chai nước nóng, cải, vé cá tế, có xiêm.

Sự trông nom tại có hai bà Sages-femmes đã từ chức rồi là bà Phạm-thị-Lý và bà Ng-thị-Yến ở hẳn trong Nhà-Đẻ hàng Đồng để đỡ đẻ và tiếp đãi các bà, mà tối ngày nào cũng lên thăm bắt mạch khai đơn cũng không lấy tiền. Bà nào muốn tiện mời về đỡ ở nhà cũng được.

Ai bằng lòng tiền, xin biết huyết bạch, hiểm hoi muốn chữa để vào chữa cũng được. (năm riêng). Xin mời lại xem và hỏi rành thực

Mỗi bà một buồng 10 ngày. **6$00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **10.00**
Mỗi bà một buồng, 10 ngày. **15.00**
Mỗi bà hai buồng 10 ngày. **20.00**

Ra vào tự do
2557

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC CỦA NGƯỜI VIỆT-NAM
舖金寶南
BIJOUTERIE — ORFÈVRERIE

NAM-BẢO

Hanoi 16, Rue de la soie, 16 — Hanoi

CHẾ-TẠO :— Vòng, xuyến, hạt, nhẫn, giây deo đồng hồ, giây truyền, dây giây, sắn 5, tới-bạc, vỹ thoóc lá, hộp thuốc lào, vỏ điếm, v. v... bằng vàng đúng tuổi đúng cân và toàn bọc nên. Có nhiều thứ khác để làm hàng mẫu các quí khách đặt 150 cũng.

BÁN :— Vàng diệp Vinh thịnh-long, một đồ thực đủ các mười), ngọc-thạch, giây deo thời-trang, giây kim-khánh giây kim tiền, đồng-hồ quả quít vỏ bạc và vỏ kẽm, v. v.

Buôn bán chắc thân, nói lấy sự tín làm đầu gốc.
3043

ĐỨC-LONG

35 phố 90, phố Mo-may Hanoi (Tonkin)

Hiệu tôi có bán đủ các thứ bao, bao gai, bao cói, đay, gai tây, dây đay to, cũng các thứ dầu to, các thứ hạt làm dầu các thứ khô dầu để nuôi các vật ở bón cây, bón ruộng, cũng là đủ các đồ sắt làm xe bò cước, cũng, bừa, rìu đó các thứ sơn-tại, các thứ đanh, vân vân.

Xin qui-khách chiếu cố cho, hiệu tôi xin tính giá phải chăng không đám ăn lãi nhiều.

ĐỨC-LONG-HIỆU
2066 chủ-hiệu.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán 0 $ 10 (hoặc tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Để ai không gửi tiền theo thì cứ đề nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Auto! Auto!!

Một cái xe ô-tô còn mới lắm, 5 chỗ ngồi, 16 mã-lực, hiệu « Ford » thực đẹp, thực tốt. Bán giá cực rẻ.

Hỏi tại Bản quán.
3256

CÁC CUỘC ĐI XEM SĂN-NHIÊN

Tối thứ ba :

KIM ÔC TRỮ KIỀU

Tích này thực là vui trẻ, nhất là chỗ nàng Nguyệt-kiều mở hồng-lâu ở cửa huyện, xôn xao tài-tử rập rìu yến anh làm cho nghiêng nước nghiêng thành.

Tối thứ tư:

NỮ TRẠNG-NGUYÊN

Xem tích này mới rõ cái câu : « Nợ nước là trọng, tình con là khinh » bung những bực trung-thần đối nào cũng, phải. Đáng khen nhất Võ-giang-Châu tuy là con nịnh thần, mà lòng trung nghĩa trí đoan trinh, nữ-nhi khác thời thường tình người ta.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ (thứ tư 21 đến thứ ba 27 Juin 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm có chế nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới

ĐỆ TỪ THẬP NHỊ KHÓA THỂ-THAO ĐẠI-HỘI
Nghỉ

CỤ GÔ-RI-Ô
Bi-hài-kịch trích theo tiểu-thuyết của H. de Balzac tiên-sinh
HỒI THỨ XV và V

BILLY, NHÀ GHẾ TẠO
Hài-kịch

Tuần lễ sau có chiếu phim ảnh REINE LUMIÈRE
(Quang - Minh hoàng - hậu)
Rất hay ! rất lạ !

Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhọc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BÀ MÙI

Số giấy nói 323

Nhà bà mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giống rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 18, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thức xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đông các thứ xe mới và chữa, và bán yến ngựa đề xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, N. Tạ-duy-Miễn
239

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

Tổng-cục ở số 18, Phố Mã-Vỹ
Ăn-quán ở số 46, Phố Hàng Bồ } HANOI

ĐIỆN-THOẠI SỐ 167

Thưa các Ngài,

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ chúng tôi đã mua được cái nhà in ĐẠI-PHONG-DỤC-KỲ ở phố hàng Bồ, số nhà 46, kể từ ngày 4 Mai 1922 mà đi thời chúng tôi nhận nhà in ấy làm của thư-xã; chúng tôi lại mới nhận được máy in chữ in ở bên Tây gửi về nữa, thực có thể làm được hết các việc in. Vậy xin các Ngài có dùng đến việc in sách vở, thư thiếp, giấy má gì thời xin gửi thư cho Bản-xã chủ-nhiệm là :

M. TRẦN-QUANG-HUY
Directeur de la Société ÍCH-HỮU THƯ-XÃ
HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

1 Võ-Liễn, 2 Phạm Hùng, 3 Trần-Nghinh, 4 Dương-Hoàng, 5 Huỳnh-Đôi, 6 Lê-quang-Thuần, 7 Ng-Đạt, 8 Trần thị-Hường 9 Phạm-Lang 10 Ng-Hoán, 11 Ng Bút, 12 Ng-Tá, 13 Phan-Lương, 14 Lê-ngọc-Thụy 15 Tôn-thất Đật, 16 Nguyễn-Diện, 17 Huỳnh Khanh, 18 Trương-quang-Đình, 19 Võ đình Cang, 20 Phạm-phú - Khiêm, 21 Trần - Thăng, 22 Phạm - Hàng. 23 Hồ-Trí, 24 Lê, quang-Khâm 25 Bùi-quang-Tá, 26 Ng-lích. 27 Phạm-Châu, 28 Dương-Dai, 29 Tá-tài Ng-văn Tiền, 30 Trần-Đồng. 31 Trần Tuyển

Lúc xướng danh xong, các cậu, cô có tên đậu đến lấy làm hoan hân cổ võ vô cùng, rồi đồng kéo về tỏ lòng cảm ơn nhà-nước và quí quan trường.

Trường'này từ khi mở thi đến chừ, chưa có năm nào đậu được nhiều như năm nay nhơn vì năm nay có quan Đốc Griffon bổ đến coi việc học trong tỉnh, ngài vẫn sẵn lòng khai hóa cho học trò, nên ngài lựa trong hàng trợ giáo dùng một thầy chuyên dạy lớp nhứt. Ấy là ngài có ý giao cái trách nhiệm ký thi năm nay về một thầy dạy lớp ấy, vì thế nên thầy trợ Ng-khắc-Tráng mới bổ ra hơn vài năm nì, chức nhỏ dạy lớp dưới, nay ngài cử lên giao cái trách nhiệm lớn lao ấy cho một mình, còn thầy trợ Tráng vẫn là người trong bản tỉnh mới đậu tốt-nghiệp bổ ra, nay nhậu chức trách như rứa nên phải hết lòng dạy dỗ, gắng sức khuyên răn-trên khỏi phụ lòng của quan phủ thác, dưới được trọn nghĩa với người đồng châu, gia công chỉ vẽ, trông cho học trò mỗi ngày mỗi tiến bộ, nên kỳ thi nầy mới được thành hiệu như thế, nên chi thường nghe các nhà có con đi học thường hay ca tụng công đức của thầy trợ Tráng thiệt là đúng lắm.

Còn hội Quảng-trị từ năm ngoái ni quan Đốc Phan-liên-Thinh xin mở lớp dạy đêm để cho các cậu lớn tuổi không vô trường được học mà nay cũng có thầy tú tài Ng.v-Tiến đậu về phần học trò hội, ấy là cái công lao của ông Đốc Thinh có lòng khai hóa cho người hậu tiến, nên mới được thế.

BÌNH-ĐỊNH

Thời giá quốc trái Đông-pháp. — Bộ rày thường thấy yết thị do Sứ-tòa niêm yết, cho đồng dân biết giá quốc trái Đông-pháp, phòng ai có muốn bán, thì cứ theo giá quan định, và ai muốn mua, thì cũng phải [illegible]

Vậy từ 2 tuần nay trở đi thì giá đến 49 p. $0 một phiếu.

NHÀ TẮM VỆ SINH

45, Rue du Lac, Hanoi
(*Phố Bờ-hồ, số nhà 45*)
1099

XE NHÀ AI HỎNG

LỐP (Enveloppes)

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG
HANOI
Mới có Enveloppes
Chambres à air — Dissolution
hiệu « A. SOLY »
để thay vào bánh xe nhà cao-xu
Giá rẻ.
Xin mua mau kẻo hết

HOÁN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần
[illegible] Hàng Bông, Hanoi

MỚI VẼ XONG MẤY THỨ TRANH TAM-QUỐC RẤT ĐẸP
Mới có các thứ giá-gương mặt đá và giá gương vẽ sơn vào kính lối mới

Bản hiệu có vẽ đủ các nhiều thứ tranh thấy mắc mỏ thước theo lối mới, trông rất đẹp và rất nhã. Ông bà nào hoặc hiệu nào ở các tỉnh xa muốn mua hoặc xin một thứ vẽ, bản hiệu sẽ tính giá bán buôn.

Nay kính
Hoàn Văn hiệu
75 PHỐ hàng Bông, Hanoi

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(*Payements en timbres poste*)

Nhiều ông gửi tiền trả hàng quán bằng con-niêm, sự ấy thật cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đòi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.



HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bác-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
3 $ 50 một chai

Mấy thứ bán-hiệu hay hơn:
Các thứ thuốc nước đựng lọ xin để liền vào đó cho thuốc bổ FACULTATIVE DE SOUDE

Thuốc tâm gọi là 816, trị bệnh Giang-mai

Thuốc ho-cá SIROP PECTORAL *đặc-cổ, bổ-mất*
Thuốc lào *chỉ người lớn dùng được thôi*

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nước = 2 $ 50 là 30 viên
thuốc thạt = 2 $ 50 một chai

Chữa các chứng lậu; chẳng kì mới hay cũ; nặng thuốc sacharets santaloptiques rẻ tiền thuốc, bicarbonicides của Montès thì chữa khỏi. Thuốc này đã chữa được rất nhiều người Pháp tại nhà và tại nhà thương.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị những bịnh đau ra nhờ [illegible] bằng đồng, hay là khi bánh xích xảy đến mình mẩy, nhờ đau bụng gió cảm, uống thuốc này đổi mồ hôi đi thì khỏi nhanh để vào tiền.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc bổ thuốc hay đau-gối, mỗi một năng [illegible] thuốc này hay lắm!

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và DOUGLA và giấy ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín
Rửa ảnh và bán lẻ

« THUỐC DÉRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre
Trị bịnh giang mai lắt lí mới hay nổi. Bằng thuốc này nổi tất nhỏ, uống thuốc này như tiết mọi. Bằng thuốc khác rồi cũng chẳng phải thuốc này thì mấy chẳng khỏi bằng được! Thuốc này rất hay, rất quí: *ai chẳng hay gì đều tự tình đến, lại bổ sức cho người ra bịnh.*
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn litre. *Giá nó là 2 $ 00 mà thôi.*

RƯỢU
QUINQUINA CUSSAC
lắt bỏ
dùng cho những người ốm yếu.
BÁN TẠI
NHÀ
GUICHEAUD FRÈRES
ở Hanoi-Haiphong, cả tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh
3161

Nhà Bán đồ « TAM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ nhật, thứ năm nào cũng có bán từ 4 đến giờ sáng.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY
Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG TIỆN LỢI đi CAO MIÊN
Ở Tân-Châu đáp nối ở ga trên xe lửa thuận-tiện đi Nam-Vang và Cao-miên.
Ở Châu-Đốc (Phố-Quí) có xe giờ chuẩn đi Hà-tiên và các nơi.


Auto Postale

ĐƯỜNG VINH VÔ HUẾ
Ở VINH đi khỏi 4 giờ đồng hồ Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa vào Huế.
Ở ĐỒNG HÀ ra khỏi giờ xe khi chuyến xe lửa tới nhất 6 giờ rưỡi.

Công-Ty chúng tôi xin trình quí-khách biết rằng: kể từ mồng năm tháng giêng tây năm nay, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phố-Quí và Phố-Quí ra ga Yên-Lý. Ở Phố-Quí có 5 phiên chợ Hà-Tiên muốn đem hàng hóa lên các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đồng hà nên đi xe tho thì được cẩn thận hơn, chúng tôi lấy về nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty. Hễ khi bên ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ-Hiền thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý gare; mà đường Vinh-Đồng-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đồng hồ gare.
2012

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có nước hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.
Đủ các cách tiện lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu châu

Bản-sở [illegible] tiếp các qui khách Tây Âu và Đông-Á cũng một cách [illegible], mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giấy nói trực tiếp với chính-quán 2049

MỚI XUẤT BẢN
THUYỀN TÌNH BỂ ÁI
của
Ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật
Dày 466 trang. — Giá bán 0 $ 60 một quyển
Tiềnước gởi là 0 $ 20
Vì quyển sách này nhiều trang cho nên cân nặng
Bìa đẹp, chữ in rất rõ ràng, đáy bằng ba quyển « ÁY AI HẸN NGỌC TRÊ VÀNG »
Bán tại bản-quán và các cửa hàng sách
Mua mau kẻo hết!

CÁO BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates, đến mua tháng mười gặt rồi, mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc chắn đi gửi chúng tôi là an tin, như là: đề bảo của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công thái (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc trái, công thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ chúng cũng lãi của những ấy các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giữ lại của giấy mà lấy mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy mà ấy có phiếu nào được mở trăng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Nhớ gì lòng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các lòng ấy xin hỏi tại các hiệu chúng tôi.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN,
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.
2035

No 107

TÁI-SINH-DUYÊN
(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Quân-sĩ nghe lệnh, đều lấy làm hoan-hỉ, một nửa muốn xin về làng, và một nửa muốn tình nguyện xin đi đánh giặc. Cách 4, 5 hôm sau bằng thấy thảm tử về báo rằng:

— Đến ngày mai thì quan Khâm-sai đã tới nơi.

Vi-dũng-đạt truyền cho quân-sĩ treo đèn kết hoa và sửa-soạn để nghênh-tiếp. Bấy giờ chỉ có *Đan-hồng* là trong lòng ghen-ghét, nghĩ thầm: ngày mai có quan Khâm sai tới đây, ắn là ta nhân lúc bất ngờ, đâm cho một nhát, để khiến đại-vương ta không thể đều hàng được nữa thì chúng ta mới được ở đây mà hưởng lợi quyền.

Đến ngày hôm sau, *Đan hồng* giắt sẵn một lưỡi dao sắc ở trong mình. *Đoãn* phu-nhân cùng *Trường-hoa* tiểu-thư đều họp cả ở nhà Tự-nghĩa sảnh. Một lúc quân-sĩ báo có quan *Khâm-sai* đến, *Vi-dũng-đạt* và người em là *Vi-dũng-bưu* cùng các tướng xuống núi để nghênh-tiếp.

Khi quan Khâm-sai là *Nhiêu-phong-doanh* tới nơi thì mọi người đều xuống ngựa quỳ đón, *Nhiêu-phong doanh* có ý lo sợ, mới vội vàng xuống ngựa đỡ mọi người dậy mà bảo rằng:

— Thôi, mời các tướng lên ngựa cùng vào sơn-trại để nghe lời chiếu chỉ.

Vi dũng-đạt nhường *Nhiêu-phong-doanh* lên ngựa trước, rồi mới lần lượt theo sau. *Nhiêu-phong-doanh* thấy *Vi dũng-đạt* dẫn là một người thiếu niên phong nhã, thong dong còn các tướng thì toàn thị diện mạo hung ác, cho nên vẫn phải đề phòng.

Khi gần đến nhà Tự-nghĩa-sảnh thì *Đoãn* phu-nhân và *Trường-hoa* tiểu-thư đều quì ở ngoài cửa mà kêu to lên rằng:

— Tôi là *Đoãn thị vợ Hoàng-phủ-kính* là một người đàn bà có tội, cùng con gái tên gọi *Trường-hoa* xin cúi đầu để nghênh tiếp thánh chỉ.

Nhiêu-phong-doan ngồi trên mình ngựa, cũng cúi chào mà bảo rằng:

— Thôi, xin mời phu-nhân và tiểu-thư đứng dậy, cùng vào trong nhà để nghe chiếu chỉ.

Nhiêu-phong-doanh xuống ngựa vào nhà Tự nghĩa-sảnh, mở tờ chiếu thư ra tuyên đọc. Khi tuyên đọc xong, mọi người đều sụp lạy, rồi đem cất vào một nơi.

Đoãn phu-nhân sẽ dận *Vi-dũng đạt* rằng:

— Con nên hết lòng mà khoản-đãi quan Khâm-sai.

Đoãn phu-nhân lại ngầnh lại nói với *Nhiêu-phong-doanh* rằng

— Mẹ con tôi xin phép đại-nhân lui vào hậu trại.

Nhiêu-phong doanh nói:

— Xin mời phu-nhân và tiểu-thư cứ vào

Đoãn phu-nhân và *Trường-hoa* tiểu-thư lui vào hậu trại. *Vi-dũng-đạt* mời *Nhiêu phong-doanh* ngồi giữa, rồi ngồi ở một bên mà tiếp chuyện. Khi uống trà xong thì quân-sĩ bầy tiệc. *Nhiêu-phong-doanh* ngồi chiếu giữa, *Vi-dũng-đạt* ngồi bên tả *Vi-dũng-bưu* ngồi bên hữu còn các tướng ngồi một dãy ở chiếu dưới, còn hơn 10 tên gia tướng theo hầu *Nhiêu-phong doanh* thì quân lên ta mời ngồi riêng ra một nơi.

Uống được mấy chén rượu thì *Nhiêu-phong-doanh* xin thôi, các tướng đều cố nài-ép mà rằng:

— Không mấy khi đại nhân tới đây mà chúng tôi được ngồi hầu rượu, xin người cứ uống thật say cho vui.

Nhiêu-phong doanh bất đắc dĩ lại phải ngồi xuống. *Vi-dũng-đạt* rót một chén rượu mời *Nhiêu-phong-doanh Đan-hồng* nghĩ thầm: lúc này còn chưa hạ thủ thì đợi đến lúc nào! Nghĩ vậy, liền rót một chén rượu, rồi cũng giả cách ân-cần đến trước mặt *Nhiêu-phong-doanh* mà thưa rằng:

Tiểu-tướng đây xin kính một đại-nhân một chén.

Nhiêu phong-doanh lúc trước trông thấy *Đan-hồng* ngồi ở chiếu dưới, nét mặt hầm hầm, có vẻ rất khí, đã lấy làm nghi hoặc, bây giờ lại thấy hắn đứng dậy mời mình uống rượu, mới lưu ý đề-phòng, vội vàng giơ tay đỡ lấy chén rượu.

Đan-hồng tức khắc buông chén rượu xuống đất, một tay nắm lấy *Nhiêu phong-doanh* còn một tay thọ vào trong mình, rút lưỡi dao sáng quắc ra, rồi đâm thẳng vào bụng *Nhiêu-phong-doanh* một cái.

Nhiêu- phong-doanh vùng chạy, *Đan-hồng* quát to lên rằng.

— Mày có chạy lên trời!

Nói xong liền nhảy qua cái bàn mà đuổi theo *Nhiêu-phong doanh*. Các tướng thấy vậy, đều giật mình kinh sợ. *Vi-dũng-đạt* vội vàng nhảy theo thì nhanh tay nắm ngay được vạt áo *Đan-hồng*, rồi giấy *Đan-hồng* ra sự gì thì ta cũng khó lòng hòa-toàn được tình-mệnh chi bằng ta mau mau dời bỏ chỗ này là hơn.

Nhiêu-phong-doanh nghĩ vậy, mới đứng dậy cáo-từ mà rằng:

— Tướng-quân dẫu có lòng tử tế nhưng còn các bộ-thuộc thì chưa biết thế nào. Vậy tôi xin cáo-từ đi-về, để khiến cho tướng-quân khỏi phải lo-ngại.

Vi-dụng-đạt nói:

— Đại-nhân dạy chí phải! tiểu-tướng xin vâng mệnh.

Nói xong, liền sai người viết báo *Trường hoa* tiểu-thư thảo một tờ hòa-ước. *Trường-hoa* liền thư thảo xong, lại thảo thay một tờ biểu cho *Đoãn* phu-nhân nữa, rồi giao cả cho *Nhiêu-phong-doanh* đem về. *Vi-dũng-đạt* đem rất nhiều vàng bạc gấm vóc dưa tặng *Nhiêu-phong-doanh*, lại trọng thưởng cho các người theo hầu, bởi vậy ai nấy đều lấy làm hoan-hỉ.

Nhiêu phong-doanh cám ơn, rồi lại dặn rằng:

— Tướng-quân nên man man đem quân thẳng tới *Sơn-đông*, chớ có chậm-trễ. Còn *Lưu* quốc-cữu, chẳng biết có muốn gởi thư về nhà hay không?

(Còn nữa).

Certifié l'insertion
Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn
Le Gérant NGUYỄN-V.-LUẬN